TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỐNG ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 776/2018/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1068/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị **Trịnh Thanh T**, sinh năm: 1969

Nơi ĐKHKTT và trú tại: ngõ Q, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm: 1966.

Nơi ĐKHKTT và trú tại : phố G, phường G, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung vụ việc như sau:

Chị Trịnh Thanh T và anh Nguyễn Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 05/12/2008.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống tại số phố G, phường G quận Đ, Hà Nội được khoảng 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nên chị T chuyển về sống tại ngõ Q, phường V, quận Đ, Hà Nội cho đến nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm về cách sống, tính tình không hợp. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trịnh Thanh T và anh Nguyễn Văn S có 02 con chung là cháu Nguyễn Diệu A (nữ) sinh ngày 19/5/1991 và cháu Nguyễn Diệu H (nữ) sinh ngày 23/12/1994. Cháu Diệu A và cháu H đã trưởng thành việc ở với ai là do các cháu tự quyết định.

Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: Chị T và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các đương sự tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thanh T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thanh T và anh Nguyễn Văn S kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội thể hiện một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn thể hiện đời sống chung không thể kéo dài. Chị Trịnh Thanh T và anh Nguyễn Văn S cùng yêu cầu thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh S.

[2] Về con chung: Chị T và anh S có 02 con chung là cháu Nguyễn Diệu A và cháu Nguyễn Diệu H. Các con chung đều đã trưởng thành việc ở với ai là do các cháu tự quyết định. Nên Tòa không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung, chỗ ở sau ly hôn: Chị T và anh S không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Trịnh Thanh T** và anh **Nguyễn Văn S**

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Diệu A, sinh ngày 19/5/1991 và Nguyễn Diệu H, sinh ngày 23/12/1994. Các con đều đã đủ 18 tuổi nên Tòa không xem xét việc giao nuôi con

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung, chỗ ở sau ly hôn: Chị T và anh S không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0007991 ngày 21 tháng 11 năm 2018, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường V, quận Đ, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã kí)

Nguyễn Thúy Quỳnh